TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **106**/2018/QĐST - DS	*Tánh Linh, ngày 19 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 232/2018/TLST- DS ngày 05 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn 1, xã G huyện T, tỉnh B.

Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 1, xã G, huyện T, tỉnh B.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Văn L, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn 1, xã G, huyện T, tỉnh B.

- Anh Lê Văn Hg, sinh năm 1986; Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã G, huyện T, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng chị Huỳnh Thị Thanh T và anh Lê Văn H phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Lê Văn L số tiền nợ là 335.000.000đ. Chia phần cho chị T và anh H mỗi người phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng chị T, anh L số tiền 167.500.000đ.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất như sau:

- Trường hợp các bên có thỏa thuận thì mức lãi suất không vượt quá 20%/năm.

- Trường hợp các bên không thỏa thuận thì mức lãi suất là 10%/năm.

- Theo quy định khác của pháp luật (nếu có).

Về án phí:

- Chị Huỳnh Thị Thanh T và anh Lê Văn H phải nộp 8.375.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chia phần cho chị T và anh H mỗi người phải nộp 4.187.500đ án phí dân sự sơ thẩm, sung công quỹ nhà nước.

- Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc T số tiền 8.375.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số N.0012975 ngày 05/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự…….. ;
- Chi cục Thi hành án Dân sự h. Tánh Linh.
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đỗ Phú Phước